**Môn: Tiếng Việt ( LT)**

**ÔN TẬP**

**Ngày dạy: 4/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sắp xếp được danh từ thành các nhóm.

- Phân biệt được các danh từ riêng chỉ tên người, tên địa lí

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Ti vi, máy tính.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1, vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 4p12p 15p4p | **1. Khởi động****\* Giới thiệu bài**: Bài học hôm nay sẽ giúp ta luyện tập sử dụng danh từ chung và danh từ riêng khi nói, viết và sắp xếp được danh từ thành các nhóm.**2. Hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Luyện tập**- Yêu cầu học sinh hoàn thành nội dung bài tập vào bảng nhóm**Câu 1:**Cho các danh từ sau: nhân dân, giáo viên, xe máy, bàn ghế, sấm, chớp, thước kẻ, bút bi, bác sĩ, ông nội, sóng thần, mưa phùn.Xếp các từ trên vào các nhóm sau:a) Danh từ chỉ người:....b) Danh từ chỉ vật (đồ vật): .c) Danh từ chỉ hiện tượng:- Hướng dẫn HS hoạt động nhóm thực hiện các bài tập.- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả.- Nhận xét về tinh thần làm việc của các nhóm, kết quả trình bày và góp ý của các nhóm.**Hoạt động 2: Vận dụng****-** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi tiếp sức- GV phổ biến luật chơi, chia nhómCâu hỏiTìm danh từ cho mỗi nhóm dưới đây:* Từ chỉ nghề nghiệp:
* Từ chỉ đồ dùng, đồ chơi:
* Từ chỉ các buổi trong ngày:
* Từ chỉ các mùa trong năm:

- GV nhận xét, tuyên dương các đội chơi.**4. Củng cố dặn dò:**- Yêu cầu HS nhắc lại bài học.- Chuẩn bị cho bài **Chia sẻ và bài đọc 1:** Cau | - Lắng nghe.- Hs thảo luận nhóm - Lắng nghe.- 2 HS nối tiếp đọc đề, cả lớp đọc thầm.- Thảo luận nhóm (5-6 HS).- Một số nhóm báo cáo kết quả.a) Danh từ chỉ người: nhân dân, giáo viên, bác sĩ, ông nộib) Danh từ chỉ vật (đồ vật): xe máy, bàn ghế, thước kẻ, bút bic) Danh từ chỉ hiện tượng: sấm, chớp, sóng thần, mưa phùn.- Các nhóm khác nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe, tham gia trò chơi.+Từ chỉ nghề nghiệp: giáo viên, bác sĩ, kĩ sư, lập trình viên+Từ chỉ đồ dùng, đồ chơi: bút, thước, ô tô, tàu hỏa, nồi cơm+Từ chỉ các buổi trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.+Từ chỉ các mùa trong năm: Xuân, Hạ, Thu, Đông- Lớp nhận xét, góp ý.- HS nêu bài học.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**